

Thời gian : 18h15 - 10/06/2022 - Phòng : 128 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	24215208728	Nguyễn Văn Anh	04/01/1997	Phú Yên	28THT2						
2	25203307012	Lê Thị Hồng Bích	30/01/2001	Quảng Nam	28THT2						
3	25202105946	Nguyễn Thị Như Bình	20/05/2001	Đà Nẵng	28THT2						
4	26275218003	Đinh Trường Diện	02/05/1995	Thừa Thiên Huế	28THT2						
5	26265218004	Hoàng Thị Thu Dung	25/10/1995	Quảng Trị	28THT2						
6	26265218005	Trần Thị Hồng Duyên	25/06/1996	Phú Yên	28THT2						
7	25212109092	Huỳnh Tiến Hoàng	30/04/2001	Đà Nẵng	28THT2						
8	25205117412	Trần Thị Ánh Hồng	24/09/2001	Quảng Bình	28THT2						
9	25203316036	Hồ Thị Mỹ Lan	09/04/2001	Quảng Ngãi	28THT2						
10	24205211064	Thái Hoàng Thùy Linh	30/09/2000	Gia Lai	28THT2						
11	25205207118	Trần Thị Mỹ Linh	31/05/2001	Quảng Nam	28THT2						
12	26265218013	Nguyễn Thị Việt Linh	06/08/1996	Quảng Trị	28THT2						
13	25203302997	Đỗ Thị Bích Loan	03/01/2001	Bình Định	28THT2						
14	26275218014	Tôn Thất Minh	15/01/1997	Thừa Thiên Huế	28THT2						
15	25203300256	Đỗ Thị Thảo My	30/04/2001	Quảng Ngãi	28THT2						
16	24205211307	Trần Thị Mỹ	20/11/2000	Đắk Lắk	28THT2						
17	25203305934	Phạm Thị Khánh Na	13/07/2001	Quảng Nam	28THT2						
18	25205213020	Nguyễn Thị Hồng Ngân	28/06/2001	Quảng Bình	28THT2						
19	24205211714	Nguyễn Lại Ánh Ngọc	14/02/2000	Khánh Hòa	28THT2						
20	25203316198	Trần Thị Bích Ngọc	13/04/2001	Quảng Nam	28THT2						
21	25207116393	Đỗ Kim Nguyên	09/07/2001	Gia Lai	28THT2						
22	25203107334	Đỗ Mai Quỳnh Như	19/05/2001	Quảng Nam	28THT2						
23	25207109782	Hồ Thị Thu Phương	02/01/2001	Quảng Nam	28THT2						
24	25207208302	Trương Thu Phương	08/08/2001	Quảng Nam	28THT2						
25	24205212443	Phạm Như Phượng	07/06/2000	Quảng Ngãi	28THT2						
26	24205212666	Nguyễn Như Quỳnh	27/04/2000	Đắk Lắk	28THT2						
27	24216604333	Phùng Văn Thảo	03/02/2000	Bình Định	28THT2						
28	26265218020	Bùi Thị Phương Thảo	02/12/1991	Quảng Nam	28THT2						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN

Thời gian : 18h15 - 10/06/2022 - Phòng : 128 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
29	25207115860	Huỳnh Thị Huyền	Thương	23/01/2001	Quảng Nam	28THT2					
30	24216604322	Dương Bảo	Toàn	06/10/2000	Bình Định	28THT2					
31	25203302384	Nguyễn Thị Tố	Trâm	17/10/2001	Phú Yên	28THT2					
32	25203315891	Nguyễn Thị Kiều	Trâm	10/10/2001	Quảng Nam	28THT2					
33	26275218028	Phan Văn	Tùng	22/11/1991	Bắc Giang	28THT2					
34	24202600107	Phan Thị Hà	My	22/09/1999	Đắk Lắk	27SHT1					Hoãn T5/22
35	24202604015	Nguyễn Thị Liên	Nghĩa	20/10/2000	Quảng Ngãi	27SHT1					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN

Thời gian : 18h15 - 10/06/2022 - Phòng : 129 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	25207116391	Phan Hà Nhật	Vi	12/01/2001	Bình Định	28THT2					
2	25203400598	Đinh Thị Huyền	Vy	30/07/2001	Đắk Lắk	28THT2					
3	24208615192	Trần Thị Vân	Anh	10/07/2000	Đà Nẵng	28THT3					
4	25203317169	Võ Thị Vân	Anh	28/09/2001	Quảng Ngãi	28THT3					
5	26265218001	Phạm Thị	Bé	20/01/1995	Đắk Lắk	28THT3					
6	24217105869	Nguyễn Văn Trung	Đức	28/06/2000	Quảng Nam	28THT3					
7	25203301813	Lê Phương	Dung	20/02/2001	Thanh Hoá	28THT3					
8	25207105991	Lê Thị Ngọc	Dung	11/06/2001	Quảng Nam	28THT3					
9	25203315983	Trà Thị	Dương	05/04/2001	Quảng Nam	28THT3					
10	25203305995	Lê Nguyễn Ngọc	Duyên	05/07/2001	Quảng Nam	28THT3					
11	25207115988	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	13/04/2001	Quảng Nam	28THT3					
12	24205209531	Lê Thị Hà	Giang	01/01/2000	Đắk Lắk	28THT3					
13	25215203244	Lê Phước Văn	Hạnh	01/01/2001	Phú Yên	28THT3					
14	25212916811	Trần Quốc	Huy	02/05/2001	Quảng Ngãi	28THT3					
15	25203302921	Đinh Thị Diệu	Linh	15/10/2001	Quảng Nam	28THT3					
16	24203205331	Lê Hoàng	My	21/11/2000	Quảng Nam	28THT3					
17	25207108177	Lê Thị Trà	My	12/02/2001	Quảng Ngãi	28THT3					
18	25203304245	Lê	Na	11/12/2001	Kon Tum	28THT3					
19	25207107200	Lưu Thị Kim	Ngân	12/11/2001	Quảng Nam	28THT3					
20	24205212294	Nguyễn Thị Thu	Pháp	09/01/2000	Gia Lai	28THT3					
21	24205215015	Võ Thị Như	Quỳnh	01/01/2000	Quảng Nam	28THT3					
22	24202102099	Lương Thị Cẩm	Sen	06/06/1999	Đắk Lắk	28THT3					
23	24216616533	Nguyễn Sĩ	Thành	04/07/2000	Gia Lai	28THT3					
24	24205208535	Võ Thị Thanh	Thảo	24/02/2000	Đắk Lắk	28THT3					
25	25203102089	Trần Thị Thu	Thảo	23/05/2001	KON TUM	28THT3					
26	25203307483	Dương Thị Phương	Thảo	06/09/2001	Quảng Nam	28THT3					
27	25203305100	Nguyễn Phan Anh	Thư	20/10/2001	Quảng Nam	28THT3					
28	24202606036	Bùi Thủy	Tiên	15/03/2000	Phú Yên	28THT3					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN

Thời gian : 18h15 - 10/06/2022 - Phòng : 129 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
29	25203105690	Nguyễn Ngọc Trâm	10/04/2001	Đắk Lắk	28THT3						
30	2120529576	Lê Cẩm Tú	10/07/1996	NGHỆ AN	28THT3						
31	25207102090	Thái Thị Tuyền	21/03/2001	KON TUM	28THT3						
32	25203108626	Lê Khánh Vân	23/01/2001	Phú Yên	28THT3						
33	25203303303	Trần Thị Thúy Vân	20/04/2001	Quảng Ngãi	28THT3						
34	24205214893	Trần Khánh Vy	04/11/2000	Đắk Lắk	28THT3						
35	24208608400	Nguyễn Thị Thảo Vy	26/07/2000	Kon Tum	28THT3						
36	25203203603	Huỳnh Lê Thái An	17/02/2001	Đà Nẵng	28TSC3						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN

Thời gian : 18h15 - 10/06/2022 - Phòng : 207 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	25203317161	Dương Nguyễn Kiều Anh	02/09/2001	Phú Yên	28TSC3						
2	25203510376	Trần Kim Chi	10/10/2001	Bình Định	28TSC3						
3	26202435933	Đinh Thị Kim Chi	25/07/2002	Quảng Nam	28TSC3						
4	25212103755	Nguyễn Hoàng Đạt	25/08/2001	Đà Nẵng	28TSC3						
5	25202707705	Võ Thị Thu Hà	17/09/2001	Quảng Nam	28TSC3						
6	25203308256	Đặng Thị Như Hạ	13/06/2001	Quảng Nam	28TSC3						
7	25205110526	Phan Phạm Hồng Hạnh	09/09/2001	Bình Định	28TSC3						
8	25202101897	Nguyễn Thị Thu Hiền	26/10/2001	Quảng Nam	28TSC3						
9	25212908015	Nguyễn Huy Hoàng	01/10/2001	Gia Lai	28TSC3						
10	26202332909	Nguyễn Thu Hương	17/10/2002	Đắk Lắk	28TSC3						
11	25203308600	Phạm Thị Mỹ Huyền	01/12/2001	Quảng Nam	28TSC3						
12	25212410126	Trần Khuê	06/07/2001	Quảng Nam	28TSC3						
13	206278827	Võ Thị Thục Khuyên	20/01/2001	Quảng Nam	28TSC3						
14	25203112420	Đào Thị Khánh Linh	28/01/2001	Thanh Hóa	28TSC3						
15	25203305345	Nguyễn Thị Mỹ Linh	13/03/2001	Quảng Nam	28TSC3						
16	25205112441	Lê Thị Kim Linh	22/03/2001	Bình Định	28TSC3						
17	25203315821	Nguyễn Thị Kim Loan	04/07/2001	Quảng Nam	28TSC3						
18	2121537114	Nguyễn Thành Long	30/04/1995	Quảng Ngãi	28TSC3						
19	25205105108	Lê Thị Hoàng Ly	10/04/2001	Bình Định	28TSC3						
20	25208604993	Lê Thị Ngọc Ly	29/09/2001	Quảng Nam	28TSC3						
21	25203215805	Nguyễn Trần Kiều Mi	01/05/2001	Quảng Nam	28TSC3						
22	25205207457	Võ Thị Kim Ngân	08/06/2001	PHÚ YÊN	28TSC3						
23	25202504840	Trần Thị Ngọc	06/08/2001	Nghệ An	28TSC3						
24	25203113142	Nguyễn Thị Ly Ngọc	05/05/2001	Quảng Trị	28TSC3						
25	25205109851	Võ Thị Tây Nguyên	01/01/2001	Đà Nẵng	28TSC3						
26	25202407340	Đỗ Huỳnh Như	01/01/2001	Quảng Nam	28TSC3						
27	25202101687	Hoàng Thuý Quỳnh	22/12/2001	Nghệ An	28TSC3						
28	25202410147	Tôn Thị Phương Thanh	09/02/2001	Đắk Lắk	28TSC3						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN

Thời gian : 18h15 - 10/06/2022 - Phòng : 207 - Cơ sở 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
29	25205101194	Trần Thị Kim	Thoa	05/07/2001	PHÚ YÊN	28TSC3					
30	25202314608	Phạm Thị Hoài	Thư	11/11/2001	Quảng Trị	28TSC3					
31	25205103591	Phan Đình	Thuận	22/02/2001	Quảng Nam	28TSC3					
32	25202408822	Trần Thị Thanh	Thúy	02/10/2001	Quảng Trị	28TSC3					
33	25202417258	Nguyễn Hoa Thủy	Tiên	10/03/2001	Bình Định	28TSC3					
34	25202114821	Huỳnh Thị Lệ	Trang	07/03/2001	Bình Định	28TSC3					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

TT TIN HỌC DUY TÂN